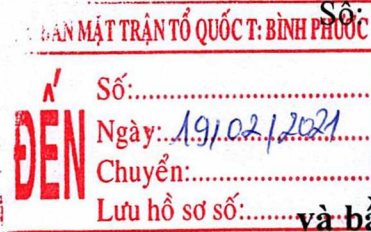


Số: 682 /HD-CT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2021



HƯỚNG DẪN

Thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV

Lưu hồ sơ số:..... và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết liên tịch số 09/2021/NQLT/UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ Quốc Việt Nam về hướng dẫn quy trình, hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (Nghị quyết 09/2021); Nghị quyết số 1186/2021/UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố (Nghị quyết 1186/2021) và văn bản hướng dẫn của ban, bộ, ngành trung ương;

Căn cứ Chỉ thị số 876-CT/QUTW ngày 21/10/2020 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về lãnh đạo Quân đội tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Hướng dẫn số 276/HD-CT, ngày 05/02/2021 của Tổng Cục Chính trị/Quân đội nhân dân Việt Nam về thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Chỉ thị số 292-CT/ĐU, ngày 13/01/2021 của Thường vụ Đảng ủy Quân khu về lãnh đạo Lực lượng vũ trang (LLVT) Quân khu tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Cục Chính trị Quân khu hướng dẫn thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trong LLVT Quân khu như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm thống nhất trong LLVT Quân khu quy trình, nội dung, phương pháp thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đúng chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Quân ủy Trung ương (QUTW), Bộ Quốc phòng (BQP), Tổng cục Chính trị (TCCT)/Quân đội nhân dân Việt Nam, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu.

2. Cấp ủy, chính ủy (chính trị viên), người chỉ huy và cơ quan chính trị

các cấp trong LLVT Quân khu lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn, triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm.

B. NỘI DUNG

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC, THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Công tác tuyên truyền

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trên địa bàn đóng quân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử, nâng cao ý thức, trách nhiệm cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp (QNCN), công nhân, viên chức quốc phòng (CN & VCQP), người lao động thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, lựa chọn những đại biểu xứng đáng, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, bầu vào Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, đảm bảo đúng luật, nhanh gọn, an toàn; quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ nắm chắc các văn bản về bầu cử như: Luật Bầu cử; Chỉ thị số 45-CT/TW, Chỉ thị số 02/CT-TTg, Nghị quyết liên tịch số 09/2021, Nghị quyết số 1186/2021; Chỉ thị số 876-CT/QUTW, các văn bản hướng dẫn, kế hoạch của Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử địa phương, Hướng dẫn của Tổng cục Chính trị/Quân đội nhân dân Việt Nam, của Cục Chính trị Quân khu về bầu cử...

- Báo - Truyền hình Quân khu, chương trình quốc phòng toàn dân của địa phương mở các chuyên trang, chuyên mục về bầu cử, danh sách ứng cử; giới thiệu tiểu sử, chương trình hành động ứng cử viên; kết quả bầu cử sớm của các đơn vị; phối hợp với cơ quan truyền thông của Trung ương, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền về hoạt động của LLVT Quân khu và Nhân dân trong tham gia bầu cử. Các cơ quan, đơn vị phát huy vai trò thành viên Ban Chỉ đạo 35 và Lực lượng 47 thường xuyên thông tin, định hướng dư luận, tích cực, chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, phản động, thù địch trên Internet, mạng xã hội.

- Các cơ quan đơn vị chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ, Ủy ban bầu cử địa phương xây dựng kế hoạch, nội dung, tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ bầu cử cho các lực lượng (tổ dân vận, cán bộ tăng cường cơ sở...), tích cực tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân, hỗ trợ địa phương tổ chức bầu cử. Gắn công tác tuyên truyền, vận động với đẩy mạnh hoạt động văn hóa thể thao và các hoạt động tại địa phương.

- Hình thức tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên các cấp; tổ chức sinh hoạt chính trị tư tưởng ở đơn vị cơ sở; giáo dục chính trị và thông qua hệ thống báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội.

- Thời gian tuyên truyền, thực hiện theo các đợt:

+ *Đợt 1:* (Từ tháng 01/2021, cao điểm tháng 4/2021): Tập trung tuyên truyền, giáo dục Hiến pháp năm 2013, Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 02/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 876-CT/QUTW ngày 21/10/2020 của Thường vụ Quân ủy Trung ương, Hướng dẫn số 276/HD-CT của Tổng cục Chính trị/Quân đội nhân dân Việt Nam; các quy định của pháp

luật, kế hoạch, hướng dẫn về bầu cử; tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, quy định về giới thiệu người ứng cử, tự ứng cử; quyền và trách nhiệm của cử tri; Chỉ thị số 292-CT/ĐU, ngày 13/01/2021 của Thường vụ Đảng ủy Quân khu, Hướng dẫn của Cục Chính trị Quân khu về lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn LLVT Quân khu tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Tuyên truyền những thành tựu của Quốc hội và HĐND các cấp qua các thời kỳ, đặc biệt là những đổi mới trong hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước những năm gần đây.

+ *Đợt 2:* (Từ tháng 4/2021 đến ngày bầu cử 23/5/2021): Tuyên truyền về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; quyền, nghĩa vụ của người ứng cử và của cử tri; các quy định về bầu cử và thể thức bầu cử. Cao điểm tổ chức tuyên truyền 15 ngày, trước ngày bầu cử (23/5/2021) tập trung vào các nội dung: Diễn biến, tiến độ, không khí phấn khởi, tin tưởng của cán bộ, chiến sĩ, cử tri và Nhân dân cả nước đối với cuộc bầu cử.

+ *Đợt 3:* (sau ngày bầu cử 23/5/2021): Tập trung tuyên truyền kết quả bầu cử và các hoạt động chào mừng thành công của cuộc bầu cử.

2. Công tác thi đua, khen thưởng

Các đơn vị từ cơ sở đến cấp trực thuộc Quân khu tổ chức đợt thi đua cao điểm chào mừng cuộc bầu cử, chủ đề: ***“Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026”*** gắn với chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2021), 46 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2021), 141 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2021), 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh (19/5/1941-19/5/2021)... và các sự kiện chính trị, lịch sử của Quân đội, đơn vị, địa phương.

Bộ CHQS tỉnh Long An sẵn sàng tổ chức Lễ phát động thi đua trước, theo chỉ đạo của Tổng cục Chính trị (thay Bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh trong trường hợp dịch bệnh covid-19 trên địa bàn chưa được kiểm soát), hoàn thành trước ngày 15/4/2021. Các đơn vị còn lại, tổ chức phát động thi đua, xong trước ngày 23/4/2021 (Phụ lục I kèm theo).

II. CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn

a) Tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội (*Điều 22, Luật Tổ chức Quốc hội và khoản 1 Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội*)

(1) Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. (2) Có một quốc tịch, là quốc tịch Việt Nam. (3) Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có

bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, các biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và hành vi vi phạm pháp luật khác. (4) Có trình độ văn hóa, chuyên môn, có đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu Quốc hội. (5) Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm. (6) Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội.

b) Tiêu chuẩn đại biểu HĐND (*Điều 7, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và khoản 3, Điều 2, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương*)

(1) Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. (2) Có một quốc tịch, là quốc tịch Việt Nam. (3) Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác. (4) Có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu; có điều kiện tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân. (5) Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.

c) Về độ tuổi ứng cử và sức khỏe

- Cán bộ Quân đội đang công tác, tham gia ứng cử nói chung, tính đến tháng 5/2021, phải đủ công tác trọn một nhiệm kỳ trở lên theo cấp bậc quân hàm quy định tại Luật Sĩ quan QĐND Việt Nam sửa đổi, bổ sung năm 2008 và 2014. Cụ thể: Cán bộ cấp Tướng: Sinh từ tháng 5/1966; cấp Đại tá: Sinh từ tháng 5/1969; cấp Thượng tá: Sinh từ tháng 5/1972; cấp Trung tá: Sinh từ tháng 5/1975; cấp Thiếu tá: Sinh từ tháng 5/1978; cấp úy: Sinh từ tháng 5/1980 trở lại đây. Những đồng chí có cấp bậc quân hàm thấp hơn trần quân hàm của chức danh hiện tại, thì tính tuổi theo trần quân hàm cao nhất của chức danh đang đảm nhiệm. Đối với những trường hợp tuổi ứng cử cao hơn, do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

- Các đồng chí là quân nhân chuyên nghiệp, CN&VCQP ứng cử đại biểu HĐND, đại biểu Quốc hội (nếu có) thì áp dụng tuổi theo Luật Quân nhân chuyên nghiệp, CN&VCQP.

- Về sức khỏe, phải được cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận đủ sức khỏe trong thời gian không quá 6 tháng, tính đến tháng 5/2021.

d) Một số yêu cầu đối với đại biểu Quân đội

- Người ứng cử ngoài các tiêu chuẩn trên còn phải là cán bộ tiêu biểu, xuất sắc; có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng; có năng lực phân tích, hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật, có chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí dự kiến; thể hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, không vi phạm các điều đảng viên không được làm, bảo đảm vừa hoàn thành

nhiệm vụ đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, vừa thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ công tác trong Quân đội. Không giới thiệu và đưa vào danh sách bầu cử đối với những người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ; đang bị thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức để xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết; những người vi phạm Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị “một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”, hoặc có vấn đề về chính trị nhưng chưa được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, những người chạy chức, chạy quyền tham gia Quốc hội, HĐND các cấp.

- Đại biểu Quân đội ứng cử đại biểu Quốc hội ở Trung ương thực hiện theo sự chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ban Thường vụ QUTW; đại biểu Quân đội ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương: Giới thiệu các đồng chí Tư lệnh hoặc Chính ủy Bộ Tư lệnh TP. Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng hoặc Chính ủy Bộ CHQS tỉnh, trường hợp các đồng chí trên không đủ điều kiện về tuổi để tham gia hết nhiệm kỳ Quốc hội, thì giới thiệu các đồng chí Phó Tư lệnh, Phó Chỉ huy trưởng, Phó Chính ủy là nguồn phát triển lên chỉ huy trưởng, chính ủy.

- Đối với địa phương có cơ cấu cán bộ Quân đội tham gia ứng cử; cấp ủy, cơ quan quân sự địa phương *không giới thiệu một người vừa ứng cử đại biểu Quốc hội, vừa ứng cử đại biểu HĐND; không giới thiệu hai người cùng tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội hoặc cùng ứng cử đại biểu HĐND.*

2. Cách làm

Việc giới thiệu cán bộ tham gia ứng cử, thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Thường vụ Đảng ủy Quân khu trực tiếp lựa chọn nhân sự và trao đổi với các tỉnh ủy (thành ủy) về nhân sự của Bộ Tư lệnh TP. Hồ Chí Minh, Bộ CHQS 08 tỉnh tham gia ứng cử. Đảng ủy Quân sự TP. Hồ Chí Minh và 08 tỉnh chủ động chuẩn bị nhân sự của Ban CHQS huyện (quận, thị xã, thành phố) ứng cử đại biểu HĐND huyện (quận, thị xã, thành phố) để trao đổi với các huyện ủy (quận, thị, thành ủy). Trường hợp cần kiện toàn nhân sự cán bộ chỉ huy, quản lý của Bộ Tư lệnh TP. Hồ Chí Minh, Bộ CHQS tỉnh thì đề nghị bổ nhiệm, đồng thời giới thiệu ứng cử.

- Các đơn vị báo cáo danh sách nhân sự tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND cấp tỉnh, huyện, xã về Cục Chính trị Quân khu, kể cả nhân sự là cán bộ Quân đội do địa phương giới thiệu (*qua Phòng Cán bộ, Phòng Bảo vệ An Ninh và Phòng Dân vận/Cục Chính trị*) trước ngày 26/02/2021.

III. TRÌNH TỰ GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ

1. Thực hiện quy trình hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu cán bộ Quân đội tham gia ứng cử

Theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị quyết liên tịch số 09/2021, từ ngày 24/2/2021 đến ngày 11/3/2021, **tổ chức 03 hội nghị sau:**

a) Hội nghị lãnh đạo, chỉ huy đơn vị dự kiến giới thiệu người của đơn vị ra ứng cử (quy định tại Điều 8, Điều 13, Nghị quyết liên tịch số 09/2021)

- Thành phần: Đảng ủy, chỉ huy đơn vị.

- Nội dung: (1) Đại diện lãnh đạo, chỉ huy đơn vị quán triệt mục đích, yêu cầu cuộc họp; thông báo dự kiến cơ cấu, thành phần, tiêu chuẩn và số lượng người của đơn vị mình được phân bổ, giới thiệu ra ứng cử; (2) Hội nghị thảo luận và dự kiến giới thiệu người của đơn vị mình ra ứng cử để lấy ý kiến nhận xét của hội nghị cử tri nơi công tác; (3) Hội nghị lập biên bản theo mẫu quy định (Mẫu số 02/BCĐBQH-MT, số 02/BCHĐND-MT kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2021).

b) Hội nghị lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi công tác (Điều 1, Điều 4, Nghị quyết số 1186; Điều 9, Điều 14 Nghị quyết liên tịch số 09/2021)

- Hội nghị cử tri của đơn vị người ứng cử công tác do lãnh đạo, chỉ huy đơn vị triệu tập. Chủ trì hội nghị do một thủ trưởng cơ quan, đơn vị (không thuộc diện ứng cử) đảm nhiệm.

- Thành phần hội nghị do người chỉ huy quy định. Những nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể, nhưng phải đảm bảo có ít nhất 2/3 tổng số cử tri được triệu tập. Nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại diện cử tri, nhưng phải bảo đảm ít nhất là 70 cử tri tham dự. Người ứng cử của đơn vị được mời tham gia hội nghị.

- Nội dung chương trình hội nghị: (1) Chủ trì hội nghị: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; quán triệt mục đích, yêu cầu hội nghị; giới thiệu thư ký hội nghị để hội nghị quyết định; báo cáo số cử tri được triệu tập, số người có mặt; giới thiệu danh sách người ứng cử; đọc tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và những trường hợp không được ứng cử (Điều 37, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND); (2) Thư ký hội nghị đọc tiểu sử tóm tắt của từng người ứng cử; (3) Cử tri phát biểu ý kiến đối với từng người ứng cử; (4) Người ứng cử phát biểu; (5) Đại diện cơ quan, đơn vị giới thiệu người ứng cử phát biểu; (6) Hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 đến 5 người). Việc biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Trong trường hợp hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người; nếu hội nghị biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín, thì phiếu tín nhiệm của cử tri nơi công tác phải có dấu của cơ quan, đơn vị; ghi rõ họ tên người ứng cử, xếp theo vần A,B,C...; cử tri gạch tên người ứng cử mà mình không tín nhiệm; (7) Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết; (8) Hội nghị thông qua biên bản (Mẫu số 01/HNCT kèm theo Nghị quyết số 1186/2021).

- Trường hợp người được dự kiến giới thiệu ứng cử có tỷ lệ tín nhiệm **không đạt trên 50%** tổng số cử tri tham dự thì lãnh đạo, chỉ huy đơn vị tiếp tục tổ chức hội nghị giới thiệu người khác (trình tự giới thiệu, thực hiện như quy định tại khoản a, mục này).

c) Hội nghị lãnh đạo, chỉ huy mở rộng thảo luận, giới thiệu người của đơn

vị ra ứng cử (Điều 10, 15, Nghị quyết liên tịch số 09/2021)

- Hội nghị lãnh đạo, chỉ huy mở rộng thảo luận, giới thiệu người của đơn vị ra ứng cử do chỉ huy đơn vị triệu tập; một Thủ trưởng đơn vị (không thuộc diện ứng cử) chủ trì hội nghị.

- Thành phần hội nghị, gồm: Lãnh đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị; đại diện Ban chấp hành Công đoàn (nếu có); đại diện quân nhân và chỉ huy cấp dưới trực tiếp.

- Nội dung hội nghị: (1) Đại diện lãnh đạo, cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình, kết quả hội nghị lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi công tác đối với từng người được dự kiến giới thiệu ứng cử; (2) Hội nghị thảo luận và biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định) đối với từng người được giới thiệu ra ứng cử. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 đến 5 người. Trường hợp hội nghị quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu phải có dấu của cơ quan, đơn vị; ghi rõ họ tên người ứng cử; nếu có nhiều người ứng cử thì xếp theo vần A,B,C; cử tri gạch họ tên người ứng cử mà mình không tin nhiệm; (3) Hội nghị thông qua biên bản và danh sách người được giới thiệu ứng cử (Mẫu số 03/BCĐBQH-MT, 03/BCHĐND-MT kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2021).

- Căn cứ vào kết quả của hội nghị lãnh đạo, chỉ huy mở rộng, cơ quan chính trị các đơn vị hướng dẫn người được lựa chọn ứng cử làm hồ sơ ứng cử.

2. Hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử, biên bản các hội nghị

a) Hồ sơ ứng cử được quy định tại Điều 2, Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia, gồm:

- Đơn ứng cử (Mẫu số 01/HĐBC-QH; Mẫu số 06/HĐBC-HĐND);

- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử cư trú (Mẫu số 02/HĐBC-QH; mẫu số 07/HĐBC-HĐND);

- Tiểu sử tóm tắt đối với người ứng cử có dán ảnh (Mẫu số 03/HĐBC-QH; Mẫu số 08/HĐBC-HĐND);

- Bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử (Mẫu số 04/HĐBC-QH; Mẫu số 09/HĐBC-HĐND);

- Mỗi bộ hồ sơ ứng cử của người ứng cử có 03 ảnh chân dung (ảnh màu, nền trắng, cỡ 4cm x 6cm).

* Các mẫu văn bản trong hồ sơ ứng cử có thể tải về từ Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia, trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội (<http://www.quochoi.vn>). Người ứng cử ký vào từng trang văn bản của hồ sơ ứng cử. Ảnh chân dung của người ứng cử là ảnh được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ. Trong sơ yếu lý lịch, tiểu sử tóm tắt, ảnh của người ứng cử phải được dán đúng vị trí quy định và được đóng dấu giáp lai của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc ủy ban nhân dân cấp xã

nơi người ứng cử thường trú.

b) Việc nộp hồ sơ ứng cử và biên bản hội nghị được quy định tại Điều 36, Điều 41, Luật Bầu cử, cụ thể như sau:

- Hồ sơ ứng cử.

+ Hồ sơ của người thuộc diện Trung ương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV nộp 02 bộ về *Cục Cán bộ/TCCT* để chuyển đến Tiểu ban Nhân sự của Hội đồng bầu cử quốc gia; ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV nộp 02 bộ về *Ủy ban bầu cử cấp tỉnh* nơi mình cư trú hoặc công tác thường xuyên để chuyển đến Hội đồng bầu cử quốc gia.

+ Hồ sơ ứng cử của người được đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND ở cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử cấp đó.

- Biên bản hội nghị.

+ Biên bản hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản hội nghị lãnh đạo của cơ quan, đơn vị có cán bộ diện Trung ương giới thiệu ra ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV nộp về *Cục Dân vận/TCCT* để chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; diện địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nộp về *Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp tỉnh*.

+ Biên bản hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản hội nghị lãnh đạo của cơ quan, đơn vị giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND ở cấp nào thì nộp về *Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp đó*.

c) Thời hạn nộp hồ sơ: Bắt đầu từ ngày **22/02/2021**; kết thúc vào **17h00, ngày 14/3/2021**.

3. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức hội nghị cử tri nơi cư trú, lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri đối với người ứng cử

Theo quy định tại Điều 45, Điều 46 Luật Bầu cử; Điều 2, Nghị quyết số 1186; Điều 21, 22 Nghị quyết liên tịch số 09:

- Việc lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú (thường trú hoặc tạm trú) với người ứng cử được tổ chức tại thôn, xóm, buôn, bản, ấp, tổ dân phố, khu phố, khối phố do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp triệu tập và chủ trì. Trong trường hợp người ứng cử ở nhà chung cư, khu đô thị chưa có tổ dân phố thì tổ chức hội nghị cử tri tại khu chung cư, khu đô thị nơi người ứng cử sinh sống.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã trao đổi với cơ quan, đơn vị có người được giới thiệu ứng cử để tổ chức hội nghị cử tri. Người ứng cử được mời tham dự hội nghị. Nội dung, thủ tục hội nghị quy định tại Điều 3, Điều 4, Nghị quyết số 1186.

- Biên bản hội nghị cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử đại biểu Quốc hội diện Trung ương giới thiệu thì chuyển đến Ủy ban Trung ương MTTQ

Việt Nam; diện địa phương giới thiệu thì chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; đối với những người ứng cử đại biểu HĐND cấp nào thì chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tương ứng. Biên bản chuyển ngay sau khi kết thúc hội nghị.

- Thời gian tiến hành hội nghị cử tri nơi cư trú từ ngày **21/3/2021 đến ngày 13/4/2021**.

4. Tuyên truyền, vận động bầu cử

- Việc tuyên truyền, vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chủ trì tổ chức cho người ứng cử đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri; Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tổ chức tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu HĐND cấp mình.

- Hình thức vận động bầu cử: Gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri nơi mình ứng cử và thông qua phương tiện thông tin đại chúng.

+ Đối với hình thức tiếp xúc cử tri, theo quy định tại Thông tri số 13/TT-MTTW-BTT, ngày 19/01/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp sẽ thông báo cho người ứng cử bằng văn bản trước ít nhất 07 ngày về thành phần, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị đề người ứng cử chủ động sắp xếp thời gian, liên hệ với địa phương tổ chức hội nghị đề tham dự; UBND cùng cấp tổ chức hội nghị thông báo với người ứng cử những nội dung cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội đề người ứng cử dự kiến chương trình hành động. Số cuộc tiếp xúc cử tri đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội ít nhất là 10 cuộc, người ứng cử HĐND cấp tỉnh ít nhất là 05 cuộc, ứng cử HĐND cấp huyện, cấp xã ít nhất là 03 cuộc.

+ Đối với việc vận động bầu cử thông qua phương tiện thông tin đại chúng, người ứng cử trình bày với cử tri về dự kiến chương trình hành động của mình nêu được bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND khi trả lời phỏng vấn trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương nơi mình ứng cử và trên trang thông tin điện tử về bầu cử của Hội đồng bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử (nếu có).

- Cơ quan chính trị các đơn vị căn cứ đề cương chương trình hành động của người ứng cử, hướng dẫn cán bộ đơn vị tham gia ứng cử bổ sung, phát triển, hoàn thiện chương trình hành động sát với tình hình thực tiễn, với từng địa bàn, cương vị công tác của cán bộ (*Phụ lục II gửi kèm*).

IV. THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Phân chia khu vực bỏ phiếu và thành lập Tổ bầu cử

a) Phân chia khu vực bỏ phiếu: Điều 11, Luật Bầu cử và Điều 3, Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ quy định:

- Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ 300 đến 4.000 cử tri.

- Các đơn vị Quân đội được thành lập khu vực bỏ phiếu riêng. Những đơn vị đóng quân gần nhau có thể phối hợp thành lập chung một khu vực bỏ phiếu, lấy đơn vị có số cử tri nhiều hơn làm điểm bỏ phiếu chung.

- Những nơi không có đủ điều kiện lập khu vực bỏ phiếu riêng thì tham gia bỏ phiếu chung với Nhân dân địa phương nơi đóng quân.

- Trường hợp một đơn vị Quân đội có doanh trại đóng quân tập trung trên địa bàn của hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên, thì chỉ huy đơn vị trao đổi với UBND cấp huyện, đề nghị chỉ định UBND của một trong các đơn vị hành chính cấp xã liên quan phối hợp thực hiện việc lập danh sách cử tri, phát Thẻ cử tri theo hướng dẫn.

- Việc xác định khu vực bỏ phiếu do UBND cấp xã quyết định và được UBND cấp huyện phê chuẩn. Các đơn vị chủ động phối hợp với Ủy ban bầu cử cấp xã nơi đóng quân để thống nhất, thành lập khu vực bỏ phiếu.

b) Thành lập Tổ bầu cử

- Theo quy định tại Điều 25, Luật Bầu cử, đơn vị Lực lượng vũ trang được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng, được thành lập một Tổ bầu cử, do chỉ huy đơn vị quyết định. Tổ bầu cử có từ 5 đến 9 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân. Trong trường hợp đơn vị Quân đội và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị được tham gia Tổ bầu cử. Việc thành lập Tổ bầu cử hoàn thành và báo cáo về Cục Chính trị Quân khu (*qua Phòng Dân vận*) chậm nhất là 50 ngày trước ngày bầu cử (*tức là trước ngày 04/4/2021*).

- Tổ bầu cử có các nhiệm vụ, quyền hạn sau: (1) Phụ trách công tác bầu cử trong khu vực bỏ phiếu; (2) Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu; nhận tài liệu và phiếu bầu cử từ Ban bầu cử; (3) Phát thẻ cử tri, phiếu bầu cử có đóng dấu của Tổ bầu cử cho cử tri; (4) Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử; (5) Bảo đảm thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về bầu cử và nội quy phòng bỏ phiếu; (6) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử quy định tại điểm này; (7) Nhận và chuyển đến Ban bầu cử tương ứng khiếu nại, tố cáo về người ứng cử; khiếu nại, tố cáo khác không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổ bầu cử; (8) Kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử để gửi đến Ban bầu cử tương ứng; (9) Chuyển biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử và toàn bộ phiếu bầu cử đến UBND cấp xã khi kết thúc việc kiểm phiếu; (10) Báo cáo tình hình tổ chức và tiến hành bầu cử theo quy định của các tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên.

- Tổ bầu cử tham gia tập huấn nghiệp vụ, nhận thẻ cử tri, phiếu bầu; các

mẫu biểu bầu cử, con dấu, mẫu trang trí khu vực bỏ phiếu, do Ủy ban bầu cử địa phương đảm nhiệm.

2. Lập và niêm yết danh sách cử tri

- Theo quy định tại Điều 31, Luật Bầu cử, danh sách cử tri do UBND cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Trong trường hợp đơn vị Quân đội được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì chỉ huy đơn vị tổ chức việc lập danh sách cử tri, ghi Thẻ cử tri đối với cử tri là quân nhân trong đơn vị và chuyển cho Chủ tịch UBND cấp xã ký, đóng dấu vào danh sách cử tri và Thẻ cử tri. Danh sách cử tri của đơn vị chỉ được niêm yết trong phạm vi đơn vị và thông báo cho cử tri trong đơn vị biết. Mỗi cử tri chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri nơi mình công tác, học tập hoặc nơi gia đình tạm trú tại địa phương. Trong danh sách cử tri, cột “nghề nghiệp” ghi là “lực lượng vũ trang”; cột “nơi ở hiện nay” ghi tên đơn vị hành chính cấp xã, nơi đơn vị đóng quân, không ghi tên hoặc phiên hiệu đơn vị; tên của khu vực bỏ phiếu ghi theo số thứ tự trong quyết định của UBND cấp xã. Trên Thẻ cử tri, mục “nơi ở hiện nay” ghi tên đơn vị hành chính cấp xã, nơi đơn vị đóng quân.

- Trong trường hợp đơn vị và địa phương có chung khu vực bỏ phiếu thì chỉ huy đơn vị lập danh sách cử tri trong đơn vị và chuyển cho UBND cấp xã để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu.

- Theo quy định tại Điều 32, Luật Bầu cử, chậm nhất là **ngày 14/4/2021** (40 ngày trước ngày bầu cử) danh sách cử tri được niêm yết tại địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi để cử tri kiểm tra. Quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người lao động có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận (Mẫu 13/HĐBC kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG) để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú; các trường hợp đi công tác đột xuất, chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi đến; khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”; các trường hợp đang công tác, học tập, lao động ở nước ngoài không tham gia bầu cử; nếu trở về nước công tác trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ thì chỉ huy đơn vị báo cáo với UBND xã nơi đóng quân để bổ sung tên vào danh sách cử tri.

- Đối với các đơn vị đang làm nhiệm vụ cách ly tập trung, điều trị người bệnh nhiễm Covid-19, thực hiện lập danh sách toàn bộ những người thuộc diện cách ly (điều trị). Các trường hợp hoàn thành cách ly trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ, các đơn vị đề nghị UBND cấp xã cấp giấy chứng nhận để đối tượng trên liên hệ đăng ký bổ sung tên vào danh sách cử tri tham gia bầu cử tại địa phương nơi có thể tham gia bỏ phiếu. Đối tượng, phạm vi bầu cử của các đối tượng trên thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 29; khoản 3, Điều 30; Điều 34, Luật Bầu cử.

- Những trường hợp không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri:

+ Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri;

+ Người thuộc các trường hợp quy định trên, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri;

+ Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì chỉ huy đơn vị thông báo với UBND cấp xã xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

3. Trang trí khu vực bầu cử (Phụ lục III kèm theo).

4. Tổ chức bầu cử

- Theo quy định tại Điều 71, Luật Bầu cử, thời gian bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ đến 19 giờ, ngày 23/5/2021. Tùy tình hình đơn vị, địa phương, Tổ Bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn, nhưng không được trước 05 giờ hoặc kết thúc muộn hơn, nhưng không được quá 21 giờ cùng ngày. Trình tự điều hành bỏ phiếu quy định tại Chương III, Thông tư số 01/2021/TT-BNV, ngày 11/01/2021.

- Việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục. Đối với các đơn vị đang thực hiện nhiệm vụ cách ly tập trung, điều trị người bệnh nhiễm Covid-19, trại tạm giam thì sử dụng hòm phiếu phụ để cử tri trong khu vực cách ly (điều trị), đang bị tạm giam bỏ phiếu (không tổ chức điểm bỏ phiếu riêng); Tổ trưởng Tổ bầu cử chịu trách nhiệm kiểm tra số lượng phiếu bầu khi phát ra cho thành viên Tổ bầu cử; sau khi cử tri bỏ phiếu xong, chuyển ngay hòm phiếu phụ về khu vực bỏ phiếu (*việc bảo đảm an toàn phòng dịch, khử khuẩn, sát trùng hòm phiếu và phiếu bầu thực hiện theo hướng dẫn của Quân y đơn vị*). Trong trường hợp địa bàn xảy ra dịch bệnh bùng phát, phải cách ly xã hội, các đơn vị báo cáo Ủy ban bầu cử cấp tỉnh và cấp trên để phối hợp báo cáo Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định phương án tổ chức bầu cử.

- Trong trường hợp đơn vị được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì Tổ Bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu (*Mẫu số 20/HĐBC-QH, Mẫu số 25/HĐBC-HĐND kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG*) gửi đến các Ban bầu cử tương ứng. Các số liệu trong biên bản kết quả kiểm phiếu của Tổ bầu cử được quản lý theo chế độ tài liệu mật.

- Việc nộp biên bản kiểm phiếu thực hiện như sau.

+ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu

cử đại biểu Quốc hội và UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; Bộ Tư lệnh TP. Hồ Chí Minh, Bộ CHQS 08 tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng và Ban CHQS huyện (quận, thị xã, thành phố) *thường xuyên cập nhật, báo cáo kịp thời kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV về Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận).*

+ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh và UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; cơ quan quân sự địa phương *thường xuyên cập nhật, báo cáo kịp thời kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, thành phố do LLVT Quân khu giới thiệu ứng cử về Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận).*

+ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; cơ quan quân sự địa phương *thường xuyên cập nhật, báo cáo kịp thời kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (quận, thị xã, thành phố) do LLVT Quân khu giới thiệu ứng cử về Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận).*

+ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (phường, thị trấn) được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; cơ quan quân sự địa phương *thường xuyên cập nhật, báo cáo kịp thời kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (phường, thị trấn) do LLVT Quân khu giới thiệu ứng cử về Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận).*

- Đối với các đơn vị có tính chất đặc thù, điều kiện đóng quân đặc biệt khó khăn (đảo, trạm thông tin...), chỉ huy đơn vị chủ động liên hệ, phối hợp với Ủy ban bầu cử địa phương đề đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia cho đơn vị được bầu cử sớm theo quy định.

V. CÔNG TÁC BẢO VỆ CHÍNH TRỊ NỘI BỘ

1. Tổ chức chặt chẽ việc rà soát, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự ứng cử

Việc rà soát, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự phải đảm bảo thận trọng, chặt chẽ theo đúng Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị, Quy định số 1344-QĐ/QUTW, ngày 21/12/2019 của Thường vụ QUTW về một số nội dung thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị trong QĐND Việt Nam; gắn kết quả rà soát chính trị nội bộ phục vụ đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 với rà soát, kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự tham gia ứng cử; không gây xáo trộn, ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ, hoạt động của cơ quan, đơn vị. Quá trình thực hiện cần chú ý một số nội dung sau:

- Không giới thiệu tham gia ứng cử đối với trường hợp vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, Quy định số 1344-QĐ/QUTW hoặc có

vấn đề về chính trị nhưng chưa được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận.

- Đối tượng rà soát, thẩm định: 100% nhân sự dự kiến tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Nội dung: Theo tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và Quy định số 126-QĐ/TW, Quy định số 1344-QĐ/QUTW.

- Phòng Bảo vệ An ninh/Cục Chính trị tham mưu Thường vụ Đảng ủy Quân khu chỉ đạo, hướng dẫn công tác rà soát, thẩm định, đề xuất, kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự thuộc thẩm quyền của Thường vụ Đảng ủy Quân khu. Những trường hợp có vấn đề về chính trị đã được cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận thì không xem xét lại (trừ trường hợp có tình tiết mới làm thay đổi kết luận trước đây). Quá trình rà soát, nếu phát hiện nhân sự thuộc diện Thường vụ Đảng ủy Quân khu quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị, các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Quân khu chỉ đạo tiến hành thẩm tra, xác minh; tổng hợp, báo cáo kết quả và hồ sơ, tài liệu có liên quan về Cục Chính trị Quân khu (*qua Phòng Bảo vệ an ninh/Cục Chính trị*) để thẩm định, đề xuất Thường vụ Đảng ủy Quân khu kết luận theo quy định.

- Công tác rà soát, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị hoàn thành trước khi cơ quan, đơn vị giới thiệu người ứng cử (*ngày 24/02/2021*); báo cáo kết quả về Cục Chính trị Quân khu (*qua Phòng Bảo vệ an ninh/Cục Chính trị*), tổng hợp, báo cáo về Tổng cục Chính trị (*qua Cục Bảo vệ an ninh Quân đội*).

2. Công tác bảo vệ bí mật, đảm bảo an toàn

- Tăng cường công tác giáo dục nâng cao cảnh giác, chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật quân sự; không để lộ, lọt thông tin về tổ chức, biên chế lực lượng và nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; các văn bản bầu cử của đơn vị phải xác định độ mật trước khi gửi Ủy ban bầu cử của địa phương.

- Thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn đóng quân. Rà soát, đảm bảo tiêu chuẩn chính trị lực lượng tham gia bảo vệ và phục vụ bầu cử theo quy định tại Thông tư số 263/2013/TT-BQP ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về cơ quan, đơn vị và vị trí trọng yếu, cơ mật trong Quân đội.

- Chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, công an địa phương và các lực lượng có liên quan bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối khu vực bầu cử của đơn vị và các khu vực bầu cử trên địa bàn đóng quân; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý có hiệu quả mọi tình huống.

- Triển khai thực hiện tốt các phương án, biện pháp bảo vệ an toàn doanh trại, kho tàng, vũ khí, trang bị kỹ thuật, cơ sở vật chất của đơn vị; thường xuyên kiểm tra, tích cực phòng ngừa, không để xảy ra cháy, nổ; chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn trong quản lý, vận chuyển vũ khí, vật liệu nổ, chất cháy, chất phóng xạ... không vận chuyển vũ khí, vật liệu nổ, chất cháy, chất phóng xạ qua thành phố lớn, khu vực đông dân cư, khu vực bỏ phiếu trong thời gian diễn ra bầu cử.

VI. GIẢI QUYẾT TỐ CÁO, KHIẾU NẠI CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG, ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

Thực hiện theo Công văn số 1421-CV/UBKT, ngày 18/12/2020 của Cơ quan Ủy ban kiểm tra QUTW về thực hiện Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW, ngày 02/12/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị bám sát kế hoạch, lịch trình bầu cử của Hội đồng bầu cử quốc gia; chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử địa phương các cấp để thực hiện bầu cử chặt chẽ, dân chủ, đúng luật. Phối hợp với các lực lượng bảo vệ an toàn tuyệt đối các điểm bỏ phiếu của đơn vị và địa phương; thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong quá trình chuẩn bị và tiến hành bầu cử (*Đối với các cơ quan, đơn vị đóng quân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, việc bầu cử còn được điều chỉnh bởi Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020, Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019, Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị*).

Cơ quan quân sự địa phương chủ động phối hợp tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền, Ủy ban bầu cử cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự và hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ bầu cử. Thực hiện giới thiệu cán bộ của đơn vị ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (nếu được phân bổ).

2. Các cơ quan thuộc Cục Chính trị Quân khu, theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong và ngoài Quân đội, hướng dẫn thực hiện tốt nhiệm vụ bầu cử trong LLVT Quân khu.

3. Cục Chính trị phối hợp với Bộ Tham mưu Quân khu tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị về công tác chuẩn bị và tiến hành bầu cử (*có kế hoạch riêng*).

4. Cục Hậu cần Quân khu chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong quá trình chuẩn bị và tiến hành bầu cử.

5. Bộ CHQS tỉnh Long An chủ động làm công tác chuẩn bị, sẵn sàng thay thế Bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh tổ chức Lễ Phát động thi đua trước, khi có chỉ đạo của Tổng cục Chính trị và Thường vụ Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu (*trong trường hợp dịch bệnh covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh chưa được kiểm soát*).

6. Phòng Dân vận/Cục Chính trị Quân khu là Cơ quan Thường trực, giúp Thường vụ Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu, Ban Chủ nhiệm Cục Chính trị Quân khu theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình bầu cử và tổng hợp kết quả bầu cử của LLVT Quân khu, báo cáo Tổng cục Chính trị theo quy định.

7. Quy định báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm quy định về nội dung, chế độ báo cáo bầu cử của Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử địa phương, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp.

- Báo cáo bằng văn bản về Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận), quy định nội dung và thời gian cụ thể như sau:

+ Báo cáo tình hình đột xuất liên quan đến công tác bầu cử (khi có vụ việc, hoặc có yêu cầu);

+ Báo cáo tình hình, kết quả triển khai bầu cử: Tình hình địa bàn; danh sách trích ngang (Mẫu 04/BCĐBQH-MT, 04/BCHDND-MT kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2021); kết quả tổ chức giới thiệu, lấy ý kiến tín nhiệm nơi công tác đối với những cán bộ Quân đội được giới thiệu ứng cử; những vấn đề khác liên quan đến bầu cử... trước ngày 14/3/2021;

+ Báo cáo kết quả lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với cán bộ Quân đội được giới thiệu ứng cử; phân chia khu vực bỏ phiếu; đơn vị đề nghị bỏ phiếu trước; số lượng quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người lao động ở nước ngoài không tham gia bầu cử (trước ngày 12/4/2021).

+ Báo cáo kết quả bầu cử của đơn vị; những ưu điểm, hạn chế trong công tác chuẩn bị và tham gia bầu cử; danh sách trích ngang và kết quả bầu cử của các đồng chí cán bộ quân đội tham gia ứng cử (báo cáo bằng điện thoại thường xuyên trong quá trình kiểm phiếu và ngay sau khi kiểm phiếu xong); tổng hợp báo cáo bằng văn bản trước 11h00, ngày 24/5/2021.

- Đề nghị Bộ Tư lệnh TP. Hồ Chí Minh, Bộ CHQS 08 tỉnh và Ban CHQS huyện cử cán bộ bám sát Ủy ban Bầu cử cấp tỉnh, huyện trong quá trình kiểm phiếu, thường xuyên cập nhật, báo cáo kịp thời tiến độ, kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2021-2026 về Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, triển khai thực hiện, thường xuyên tổng hợp, báo cáo Cục Chính trị Quân khu (qua Phòng Dân vận)./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Chính trị (đề b/c);
- Bộ Tư lệnh Quân khu (đề b/c);
- Cục Dân vận/TCCT;
- Hội đồng bầu cử 09 tỉnh, thành phố;
- UB MTTQ Việt Nam 09 tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Bộ Tư lệnh Quân khu;
- Phòng Tài chính Quân khu;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Quân khu;
- Phòng BVAN, TH, CB/Cục Chính trị QK;
- Lưu VT, DV. P90.

CHỦ NHIỆM



Thiếu tướng Hoàng Đình Chung